TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2018/HS-ST
Ngày 18/7/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Liên Phương.**
- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Mạc Ngọc Day.**
2. Bà **Lý Bích Phụng.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Đức Tùng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Tạ Ngọc Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. TRẦN VĂN H, sinh năm 1978, tại tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn 4 V, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Dao; - Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Làm ruộng; - Trình độ học vấn: 1/12;
- Con ông: Trần Văn L, sinh năm 1954;
- Con bà: Lý Thị Đ (đã chết);
- Anh, chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là thứ 03;
- Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1978;
- Con: Có 04 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2011;

*** Tiền án:** Có 01 tiền án, Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Trần Văn H 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày 15/9/2017 về tội Đánh bạc;

* **Tiền sự**: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/02/2018 đến ngày 26/02/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

2. BÀN VĂN S, sinh năm 1976 tại tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn 3 M, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Dao; - Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Lao động tự do; - Trình độ học vấn: 3/12;
- Con ông: Bàn Văn H (đã chết);
- Con bà: Đặng Thị C, sinh năm 1945;
- Anh, chị em ruột: Có 11 người, bị cáo là thứ 10;
- Vợ: Đặng Thị T, sinh năm 1977;
- Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2002;

*** Tiền án:** Có 01 tiền án, Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2016/HSST ngày 19/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Hà Giang, xử phạt Bàn Văn S 04 tháng 14 ngày tù về tội Đánh bạc, chấp hành xong các quyết định của Bản án ngày 19/9/2016.

*** Tiền sự:** Không;

***** Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2010/HSST ngày 28/4/2010 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội tổ chức đánh bạc, 03 tháng tù về tội đánh bạc tổng hợp hình phạt cả hai tội là 12 tháng tù, số tiền đánh bạc trong vụ án dưới 5.000.000đ.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/02/2018 đến ngày 26/02/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

3. HOÀNG THẾ A (tên gọi khác: H), sinh năm 1978 tại tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn H 2, xã Th, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang;
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Thiên chúa giáo;
- Nghề nghiệp: Lao động tự do; - Trình độ học vấn: 3/12;
- Con ông: Hoàng Long H, sinh năm 1948;
- Con bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1952;
- Anh, chị em ruột: Có 08 người, bị cáo là thứ 02;
- Vợ: Đỗ Thị H, sinh năm 1978;
- Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2013;

*** Tiền án:** Có 01 tiền án, Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Hoàng Thế A 5.000.000đ (Hoàng Thế A chưa nộp phạt);

* **Tiền sự**: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/02/2018 đến ngày 26/02/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

4. VŨ GIA B, sinh năm 1990 tại tỉnh Tuyên Quang;

- Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T 2, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;

- Nghề nghiệp: Làm ruộng; - Trình độ học vấn: 9/12;
- Con ông: Vũ Gia C (đã chết);
- Con bà: Nguyễn Thị H, sinh năm 1957;
- Anh, chị em ruột: Có 04 người, bị cáo là thứ 03;
- Vợ: Lý Thị L, sinh năm 1996;
- Con: Có 01 con, sinh năm 2015;
* Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/02/2018 đến ngày 26/02/2018, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

5. LÝ VĂN TH, sinh năm 1973, tại tỉnh Tuyên Quang;
- Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn 4 V, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Dao; - Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Làm ruộng; - Trình độ học vấn: 3/12;
- Con ông: Lý Văn T, sinh năm 1954;
- Con bà: Bàn Thị T, sinh năm 1957;
- Anh, chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ 01;
- Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1978;
- Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 1996;
* Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

6. BÀN VĂN T (tên gọi khác: Bố K), sinh năm 1985, tại tỉnh Tuyên Quang;
- Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn 3 M, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang;
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Dao; - Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Làm ruộng; - Trình độ học vấn: 12/12;
- Con ông: Bàn Văn T, sinh năm 1965;
- Con bà: Đặng Thị Nh, sinh năm 1966;
- Anh, chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là thứ 01;
- Vợ: Lương Thị D, sinh năm 1982;
- Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2013;
* Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt tại phiên tòa.*

+ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Văn T, sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn 4 V, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; *(Anh T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có đơn xin xử vắng mặt.)*

+ Người làm chứng:

1. Anh Đặng Văn S, sinh năm 1979,

Trú tại: Thôn 4 V, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Anh Tướng Văn B, sinh năm 1983,

Trú tại: Thôn 4 V, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

(Anh S, anh B vắng mặt nhưng có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 23 giờ ngày 22/02/2018, tại nhà bếp của gia đình anh Lê Văn T thuộc Thôn 4 V, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang, tổ công tác Công an huyện Hàm Yên phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Thế A trú tại thôn H 2, xã T, thành phố T; Vũ Gia B trú tại thôn T 2, xã B, huyện H; Lý Văn Th trú tại thôn 4 V, xã T, huyện H đang đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, cá cược được thua bằng tiền Việt Nam đồng. Tang vật thu giữ trên chiếu bạc gồm: 9.400.000 tiền Việt Nam đồng, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ, 04 quân bạc làm bằng tre, 02 chiếu cói, 04 quân bài tú lơ khơ.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 21 giờ ngày 22/02/2018, Trần Văn H, Lý Văn Th, Bàn Văn S, Bàn Văn T, Vũ Gia B, Hoàng Thế A và Tào Văn Th, trú tại thôn N, xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang cùng nhau đến nhà anh Lê Văn T chơi và cùng rủ nhau xuống bếp nhà anh T để đánh bạc. Vũ Gia B chuẩn bị 04 quân bạc bằng tre một mặt bôi đen, 01 bát sứ, 01 đĩa sứ trong bếp nhà anh T đặt xuống chiếu đã trải sẵn dưới nền nhà và xóc cái cho mọi người đánh bạc; Trần Văn H dùng 04 quân bài tú lơ khơ để làm bảng vị. Hình thức đánh bạc đánh "xóc đĩa" cá cược được thua bằng tiền Việt Nam đồng, mọi người tùy ý chọn cửa chẵn hoặc lẻ để đánh bạc, nếu người đặt cửa chẵn khi mở bát có kết quả chẵn thì người đặt cửa chẵn thắng cược và được lấy về số tiền bằng số tiền đã bỏ ra đặt cược và ngược lại, nếu người đặt cửa chẵn khi mở bát có kết quả là lẻ thì người đặt cược mất số tiền đã bỏ ra đặt cược, sau khi mở bát có 4 quân mầu đen hoặc 4 quân mầu trắng, 2 quân đen và 2 quân trắng ngửa lên là chẵn; nếu 1 quân đen và 3 quân trắng ngửa lên và ngược lại là lẻ, mức cá cược thấp nhất là 10.000đ. Các bị cáo đánh bạc đến hồi 23 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Hàm Yên phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ toàn bộ tang vật.

Số tiền dùng vào việc đánh bạc và vai trò của từng bị cáo như sau:

Lý Văn Th dùng 2.000.000đ đánh bạc, khi bị bắt quả tang để tiền tại chiếu bạc không xác định thắng thua;

Bàn Văn T dùng 2.000.000đ đánh bạc, khi bị bắt quả tang để tiền tại chiếu bạc không xác định thắng thua, bỏ chạy;

Vũ Gia B chuẩn bị dụng cụ đánh bạc và xóc cái cho mọi người đánh bạc, dùng 1.000.000đ đánh bạc khi bị bắt quả tang bị thua hết tiền;

Trần Văn H sử dụng 04 quân bài tú lơ khơ cầm bảng vị và dùng 700.000đ đánh bạc, khi bị bắt quả tang còn 200.000đ để tại chiếu bạc, bỏ chạy;

Bàn Văn S dùng 700.000đ đánh bạc, khi bị bắt quả tang để tiền tại chiếu bạc không xác định thắng thua, bỏ chạy;

Hoàng Thế A dùng 700.000đ đánh bạc, khi bị bắt quả tang để tiền tại chiếu bạc không xác định thắng thua;

Tào Văn Th tham gia đánh bạc cùng các bị cáo, quá trình điều tra Thđã bỏ trốn nên chưa xác định chính xác số tiền Th tham gia đánh bạc;

Tổng số tiền các bị cáo và đối tượng **Tào Văn Th** dùng vào việc đánh bạc được xác định là **9.400.000đ** *(Chín triệu bốn trăm nghìn đồng)*.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên, các bị cáo Trần Văn H, Bàn Văn S, Hoàng Thế A, Vũ Gia B, Lý Văn Th và Bàn Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, hành vi phạm tội của các bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ nội dung trên, tại Cáo trạng số 20/CT-VKSHY ngày 14/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Trần Văn H, Bàn Văn S, Hoàng Thế A, Vũ Gia B, Lý Văn Th và Bàn Văn T về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các bị cáo Trần Văn H, Bàn Văn S, Hoàng Thế A, Vũ Gia B, Lý Văn Th và Bàn Văn T đều khai nhận hành vi pham tội của mình.

Tại phiên toà, sau khi xét hỏi kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo như sau:

* Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và khoản 5 Điều 65; Điều 56 BLHS. Xử phạt Trần Văn H từ 07 đến 09 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 05 (Năm) tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang theo quy định của pháp luật. Phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 11.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

* Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt Hoàng Thế A từ 07 đến 09 tháng tù. Phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 11.000.000 đồng đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

* Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt Bàn Văn S từ 06 đến 08 tháng tù. Phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 11.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

* Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt Vũ Gia B từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 11.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

* Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt Lý Văn Th từ 06 đến 08 tháng tù cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 11.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

* Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt Bàn Văn T từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định. Phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 11.000.000 đồng sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng, tịch thu số tiền các bị cáo đã sử dụng vào việc đánh bạc, trách nhiệm chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến kiểm sát viên, ý kiến của các bị cáo tại phiên toà.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với vật chứng đã thu giữ, biên bản phạm tội quả tang có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ khoảng 21 giờ 30 phút đến 23 giờ ngày 22/02/2018, tại bếp của gia đình anh Lê Văn T thuộc Thôn 4 V, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang. Trần Văn H, Lý Văn Th, Bàn Văn S, Bàn Văn T, Vũ Gia B và Hoàng Thế A có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa, cá cược được thua bằng tiền Việt Nam đồng, cụ thể như sau: **Lý Văn Th** dùng 2.000.000đ đánh bạc; **Bàn Văn T** dùng 2.000.000đ đánh bạc; **Vũ Gia B** chuẩn bị dụng cụ đánh bạc và xóc cái cho mọi người đánh bạc, dùng 1.000.000đ đánh bạc; **Trần Văn H** sử dụng 04 quân bài tú

lơ khơ cầm bản vị và dùng 700.000đ đánh bạc; **Bàn Văn S** dùng 700.000đ đánh bạc; **Hoàng Thế A** dùng 700.000đ đánh bạc.

Tổng số tiền các bị cáo và đối tượng **Tào Văn Th** dùng vào việc đánh bạc được xác định là **9.400.000đ** *(Chín triệu bốn trăm nghìn đồng)*. Trong đó, số tiền các bị cáo khai nhận đã dùng vào việc đánh bạc là 7.100.000 đồng, đối với số tiền 2.300.000 đồng còn lại không xác định được là của bị cáo nào (do Tào Văn Th bỏ trốn khỏi địa phương) nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm chung.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn công cộng, các bị cáo tụ tập đánh bạc trái phép bằng hình thức xóc đĩa nhằm thu lời bất chính, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Đánh bạc. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang, truy tố Trần Văn H, Bàn Văn S, Hoàng Thế A, Vũ Gia B, Lý Văn Th và Bàn Văn T về tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc lỗi cố ý, nên cần xử phạt các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Xét các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, sau khi tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ căn cứ quy kết hành vi, vị trí, vai trò của từng bị cáo trong vụ án như sau:

Bị cáo Trần Văn H dùng 700.000 đồng đánh bạc, bị cáo có số tiền đánh bạc cao thứ ba trong vụ án nhưng hành vi chuẩn bị bảng vị để đánh bạc của bị cáo thể hiện vai trò tích cực. Trước đó bị cáo đã có một tiền án về tội đánh bạc, lần này phạm tội trong thời gian thử thách thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo giữ vai trò cao nhất trong vụ án.

Bị cáo Bàn Văn S dùng 700.000 đồng đánh bạc, bị cáo có số tiền đánh bạc cao thứ ba trong vụ án. Bị cáo có nhân thân xấu năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện HàmYên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội tổ chức đánh bạc và 03 tháng tù về tội đánh bạc; Năm 2016 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử về tội đánh bạc nay lại tiếp tục phạm tội Đánh bạc là tái phạm nên bị cáo giữ vai trò sau bị cáo Hệ trong vụ án.

Bị cáo Hoàng Thế A dùng 700.000 đồng đánh bạc, bị cáo có số tiền đánh bạc cao thứ ba trong vụ án; bị cáo đã có một tiền án về tội đánh bạc, tháng 09 năm 2017 bị cáo vừa bị Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt tiền về tội đánh bạc nay lại tiếp tục tái phạm nên bị cáo giữ vai trò sau bị cáo Sáu.

Bị cáo Lý Văn Th dùng 2.000.000 đồng đánh bạc, bị cáo có số tiền đánh bạc cao nhất trong vụ án, bị cáo giữ vai trò sau bị cáo A .

Bị cáo Bàn Văn T dùng 2.000.000 đồng đánh bạc, bị cáo có số tiền đánh bạc cao nhất trong vụ án, có vai trò bằng bị cáo Th.

Bị cáo Vũ Gia B dùng 1.000.000đ tham gia cá cược. Bị cáo có số tiền tham gia đánh bạc cao thứ hai trong vụ án; Bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc và là người chuẩn bị quân bạc, xóc cái khi được các bị cáo khác đề xuất. Xét thấy

hành vi của bị cáo vừa tham gia đánh bạc vừa chuẩn bị quân bạc là hành vi giúp sức cho vụ đánh bạc được thực hiện nên bị cáo giữ vai trò sau bị cáo T và bị cáo Th.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng:

+ Về tình tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Trần Văn H, Bàn Văn S và Hoàng Thế A đều có 01 tiền án về tội Đánh bạc nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Các bị cáo Vũ Gia B, Lý Văn Th, Bàn Văn T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS; Bị cáo Bàn Văn T sau khi phạm tội đã tích cực giúp đỡ Cơ quan điều tra Công an huyện Hàm Yên phát hiện điều tra tội phạm nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS; Các bị cáo Trần Văn H, Bàn Văn S và Bàn Văn T sau khi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra đầu thú; Các bị cáo Trần Văn H, Bàn Văn S, Lý Văn Th và Bàn Văn T đều là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; Bị cáo Trần Văn H, Bàn Văn S, Vũ Gia B, Lý Văn Th và Bàn Văn T có đơn xin giảm nhẹ hình phạt được chính quyền địa phương xác nhận nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đối với bị cáo Trần Văn H sử dụng 04 quân bài tú lơ khơ cầm bảng vị và dùng 700.000đ đánh bạc. Do trước đó năm 2017, bị cáo đã bị xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xử phạt Trần Văn H 05 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm kể từ ngày 15/9/2017 về tội Đánh bạc; Lần này bị cáo lại tiếp tục phạm tội trong thời gian thử thách điều đó chứng tỏ bị cáo không ăn năn hối cải nên cần phải xét xử nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo.

Đối với bị cáo Bàn Văn S dùng 700.000đ tham gia cá cược. Bị cáo có nhân thân xấu: Năm 2010 Tòa án nhân dân huyện HàmYên, tỉnh Tuyên Quang xử phạt 09 tháng tù về tội tổ chức đánh bạc, 03 tháng tù về tội đánh bạc tổng hợp hình phạt cả hai tội là 12 tháng tù (Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2010/HSST ngày 28/4/2010); tiếp đó năm 2016 bị cáo lại phạm tội đánh bạc, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2016/HSST ngày 19/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt Bàn Văn S 04 tháng 14 ngày tù về

tội Đánh bạc, nay lại tiếp tục phạm tội Đánh bạc thuộc trường hợp tái phạm, nên cần áp dụng hình phạt cho phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với bị cáo Hoàng Thế A sử 700.000đ đánh bạc, trước đó năm 2017 đã bị xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2017/HSST ngày 27/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Hoàng Thế A 5.000.000đ (Hoàng Thế A chưa nộp phạt); nay lại tiếp tục phạm tội Đánh bạc thuộc trường hợp tái phạm điều đó chứng tỏ bị cáo không ăn năn hối cải nên cần phải xét xử nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo.

Đối với bị cáo Lý Văn Th dùng 2.000.000đ đánh bạc, bị cáo có số tiền tham gia đánh bạc cao nhất trong vụ án; bị cáo Bàn Văn T dùng 2.000.000đ đánh bạc, bị cáo có số tiền tham gia đánh bạc cao nhất trong vụ án ngang bằng bị cáo Th; bị cáo Vũ Gia B dùng 1.000.000đ đánh bạc, bị cáo có số tiền tham gia đánh bạc cao thứ hai trong vụ án, khi được các bị cáo khác đề xuất ý kiến bảo B chuẩn bị dụng cụ đánh bạc và xóc cái cho mọi người đánh bạc, bị cáo đã thực hiện; Tuy nhiên cần xem xét hình phạt cho phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo B vì bị cáo nhỏ tuổi nhất do nể nang mà thực hiện việc chuẩn bị dụng cụ đánh bạc và xóc cái.

Sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và chính sách hình sự mới của nhà nước, Hội đồng xét xử thấy rằng: Cần áp dụng mức hình phạt khởi điểm đối với các bị cáo Trần Văn H, Hoàng Thế A, Vũ Gia B, Lý Văn Th như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ chấp nhận; Đối với Bàn Văn S, Bàn Văn T cần xử trên mức khởi điểm của Đại diện viện kiểm sát đề nghị mới phù hợp với quy định pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Vũ Gia B, Lý Văn Th và Bàn Văn T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho hưởng án treo, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Trong vụ án này còn có Tào Văn Th tham gia đánh bạc. Quá trình điều tra Tào Văn Th bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã ra Quyết định truy nã số 01 ngày 23/4/2018 đối với Tào Văn Th và tách hồ sơ để tiếp tục điều tra theo quy định là đúng quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Yên đã thu giữ: Tiền Việt Nam đồng 9.400.000 đồng; 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 04 quân bạc làm bằng tre; 02 chiếu cói; 04 quân bài tú lơ khơ.

Xét thấy số vật chứng gồm 01 chiếc bát sứ, 01 chiếc đĩa bằng sứ; 04 quân bạc được làm bằng tre, 02 chiếu cói; 04 quân bài tú lơ khơ không còn giá trị sử

dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền bị thu giữ tại chiếu bạc là 9.400.000 đồng là tiền các bị cáo và đối tượng Tào Văn Th sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Trong vụ án này, các bị cáo tự ý đánh bạc tại bếp của gia đình anh Lê Văn T, anh T không biết các bị cáo đánh bạc tại bếp nhà mình nên không có căn cứ để xử lý anh T trong vụ án là phù hợp quy định của pháp luật.

Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1, khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn H, Bàn Văn S, Hoàng Thế A, Vũ Gia B, Lý Văn Th và Bàn Văn T phạm tội "Đánh bạc".

* Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và khoản 5 Điều 65; Điều 56 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn H **07 (Bẩy)** tháng tù. Tổng hợp với hình phạt **05 (Năm**) tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2017/HSST ngày 15/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang. Buộc bị cáo Trần Văn H phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là **12 (Mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù, nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 23/02/2018 đến ngày 26/02/2018. Phạt tiền 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

* Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Thế A **(**tên gọi khác: H) **07 (Bẩy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù, nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 23/02/2018 đến ngày 26/02/2018. Phạt tiền 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

* Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Bàn Văn S **07 (Bẩy)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù, nhưng được khấu trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 23/02/2018 đến ngày 26/02/2018. Phạt tiền 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

* Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s, điểm t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Bàn Văn T (tên gọi khác: Bố Kh) **07 (Bẩy)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14 (Mười bốn)** tháng. Thời hạn thử thách tính

từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 18/7/2018. Phạt tiền 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

* Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Lý Văn Th **07 (Bẩy)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **14 (Mười bốn)** tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 18/7/2018. Phạt tiền 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

*Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Vũ Gia B **06 (Sáu)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12 (Mười hai)** tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 18/7/2018. Phạt tiền 10.000.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Vũ Gia B cho UBND xã B, huyện H, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Giao các bị cáo Lý Văn Th, Bàn Văn T cho UBND xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo"

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bát bằng sứ, 01 chiếc đĩa bằng sứ; 04 quân bạc được làm bằng tre, 02 chiếu cói; 04 quân bài tú lơ khơ.

(Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 5 năm 2018).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 9.400.000 đồng *(Chín triệu bốn trăm ngàn đồng)*.

(Số tiền trên Công an huyện Hàm Yên đã giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Yên, thể hiện tại giấy uỷ nhiệm chi ngày 14 tháng 5 năm 2018).

Các bị cáo: Trần Văn H, Bàn Văn S, Hoàng Thế A, Vũ Gia B, Lý Văn Th và Bàn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"*Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự*

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Liên Phương

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh TQuang;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- VKSND huyện Hàm Yên;
- Công an huyện Hàm Yên;
- THA huyện Hàm Yên;
- UBND xã B;
- UBND xã T ;
- UBND xã Th;
- Người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Lưu VT.